

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 18/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp “hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương B nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận B thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ông Thân Văn A**, sinh năm 1967; cư trú: Thôn 6, xã ĐỒ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

- Bị đơn: **Ông Lê Đình B**, sinh năm 1974; cư trú: Thôn 6, xã ĐK, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

2. B thoả thuận của các đương B cụ thể như sau:

Ông Lê Đình B phải có trách nhiệm thanh toán cho ông Thân Văn A số tiền gốc còn nợ là 219.000.000 đồng (Hai trăm mười chín triệu đồng) vào ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hạn chót và không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền phải trả cho người thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm, nếu không thỏa thuận được thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Án phí dân B sơ thẩm: Ông Lê Đình B phải chịu là 5.475.000 đồng (*năm triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*). Tuy nhiên, do ông Lê Đình B có hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn và được xác nhận của UBND xã ĐK, nên giảm $\frac{1}{2}$ tiền án phí. Ông Lê Đình B còn phải chịu số tiền là 2.737.500 đồng (*hai triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn năm trăm đồng*).

Hoàn trả cho ông Thân Văn A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.865.750 đồng (*hai triệu tám trăm sáu mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) theo biên lai thu tiền số 0008062 ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân B huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Văn Phú Vinh